

Số: 244/QĐ-UBND

Thư Vũ, ngày 13 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯ VŨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2024/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội; số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Vũ Thư;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 261/TTr-KT ngày 09 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Mai Thanh Châu, sinh năm 1953, CCCD số 034053003478 và bà Trần Thị Hương, sinh năm 1958, CCCD số 034158022931 được chuyển mục đích sử dụng **136.6m²** (*Một trăm ba mươi sáu phẩy sáu mét vuông*) đất trồng cây hàng năm khác (HNK) sang mục đích đất ở tại nông thôn (ONT) tại thửa đất số 13 tờ bản đồ số 59. Địa chỉ thửa đất thôn Phú Bình, xã Thư Vũ. Hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo bản trích đo bản đồ địa chính do Công ty TNHH xây dựng và Thương mại Quốc Hưng lập ngày 09/9/2026.

Thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài kể từ ngày người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định vào ngân sách nhà nước.

Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất 112.500 đồng/m² (bao gồm giá đất trồng cây hàng năm khác: 75.000 đồng/m², hệ số 1.5).

Giá đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất 2.100.000 đồng/m² (bao gồm giá đất ở tại vị trí 3 đường xã - các đoạn đường thuộc xã Vũ Hội (cũ) là 2.100.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh: 01)

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế xã Thư Vũ:

- Cung cấp thông tin cho Thuế cơ sở 8 để xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (*nếu có*).

- Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 12 chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Thuế cơ sở 8:

- Thông báo cho người chuyển mục đích sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (*nếu có*).

- Chuyển thông tin cho Kho bạc Nhà nước thu tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (*nếu có*).

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 12 chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo hồ sơ do Phòng Kinh tế xã Thư Vũ chuyển đến.

4. Ông Mai Thanh Châu và bà Trần Thị Hương chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai số 12, Trưởng Thuế cơ sở 8, các đơn vị có liên quan, ông (bà) có tên tại Điều 1 thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã Thư Vũ./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Phạm Duy Long